

KẾ HOẠCH
Tổ chức thi tuyển công chức tỉnh Bình Dương năm 2019

Căn cứ Luật cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 711-QĐ/TU ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Tỉnh ủy Bình Dương về việc phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Bình Dương tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Khóa XII;

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Kế hoạch tổ chức thi tuyển công chức tỉnh Bình Dương năm 2019, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc tổ chức thi tuyển công chức nhằm tuyển chọn, bổ sung những người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực, phẩm chất, đạo đức vào làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh trên cơ sở chỉ tiêu biên chế được giao và đảm bảo lộ trình tinh giản biên chế theo quy định, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật; bảo đảm tính cạnh tranh trong thi tuyển công chức;
- Tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm;
- Ưu tiên tuyển chọn người có tài năng, người có công với nước, người dân tộc thiểu số.

II. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

1. Những người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam, có hộ khẩu thường trú tại Bình Dương trước ngày 01 tháng 01 năm 2018.

Trường hợp không có hộ khẩu thường trú tại Bình Dương hoặc có hộ khẩu thường trú tại Bình Dương sau ngày 01 tháng 01 năm 2018 thì phải thuộc một trong các trường hợp sau:

- Tốt nghiệp thủ khoa đại học tại các cơ sở giáo dục trong nước; tốt nghiệp đại học, sau đại học loại Giỏi, Xuất sắc ở nước ngoài;

- Tốt nghiệp đại học chính quy loại Giỏi hoặc sau đại học các chuyên môn phù hợp với nhu cầu của tỉnh;

- Theo yêu cầu của một số vị trí việc làm cụ thể.

b) Đủ 18 tuổi trở lên.

c) Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng.

d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển.

đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

e) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

g) Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

a) Không cư trú tại Việt Nam.

b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

III. NỘI DUNG TỔ CHỨC THI TUYỂN

1. Nhu cầu tuyển dụng

Thực hiện thi tuyển công chức theo chỉ tiêu cần tuyển dụng tại các cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh. Số lượng, vị trí các chức danh cần tuyển dụng do Sở Nội vụ tổng hợp và thông báo theo quy định.

2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

a) Phiếu đăng ký dự tuyển công chức (theo mẫu).

b) Sơ yếu lý lịch (theo mẫu). Trường hợp trúng tuyển cần bổ sung Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp nơi thường trú cấp cho cơ quan sử dụng công chức.

c) Bản sao giấy khai sinh; Bản sao hộ khẩu thường trú.

d) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển (nộp bản sao có chứng thực và người dự tuyển phải mang bản chính để đối chiếu khi nộp hồ sơ).

Trường hợp văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và cơ sở đào tạo nước ngoài phải được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tính pháp lý của văn bằng.

đ) Giấy xác nhận quá trình công tác (theo mẫu), áp dụng đối với các vị trí việc làm có yêu cầu kinh nghiệm công tác.

e) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

g) Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

h) 02 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ người nhận, số điện thoại liên lạc, 02 ảnh 3x4cm ghi rõ họ tên, ngày sinh ở mặt sau.

Đối với các trường hợp hợp đồng có đóng bảo hiểm xã hội phải kèm theo tất cả bản hợp đồng ký với đơn vị, bản sao công văn thỏa thuận hợp đồng của Sở Nội vụ, cơ quan chủ quản (nếu có) và bản sao sổ bảo hiểm xã hội, kèm bản nhận xét của đơn vị về kết quả thực hiện công việc trong thời gian hợp đồng.

Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký 01 bộ hồ sơ vào 01 vị trí việc làm.

3. Nội dung và hình thức thi tuyển

Nội dung và hình thức thi tuyển thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Kỳ thi tuyển công chức được thực hiện theo 02 vòng thi bao gồm:

a) Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên giấy. Nội dung thi trắc nghiệm gồm 3 phần:

- Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 60 phút;

- Phần II: Ngoại ngữ 30 câu hỏi là một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định. Thời gian thi 30 phút. Đối với vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn là ngoại ngữ thì người dự tuyển không phải thi ngoại ngữ tại vòng này;

- Phần III: Tin học 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút. Đối với vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn là tin học thì người dự tuyển không phải thi tin học tại vòng này.

Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

Sau khi kết thúc thi vòng 1 sẽ tiến hành chấm thi, công bố kết quả vòng 1 và giải quyết phúc khảo (nếu có). Các thí sinh đạt vòng 1 sẽ được thông báo triệu tập dự thi vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

- Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng;

- Hình thức thi: Thi viết; thang điểm: 100 điểm; thời gian thi: 180 phút.

** Người đăng ký dự tuyển công chức được miễn thi một số môn trong kỳ thi tuyển công chức như sau:*

- Miễn phần thi Ngoại ngữ (vòng 1) đối với trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ; có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam;

- Miễn phần thi Tin học (vòng 1) đối với trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán – tin trở lên.

4. Cách xác định người trúng tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 5 mục III Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 5 mục III Kế hoạch này (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là

người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Hội đồng thi tuyển đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

5. Đối tượng ưu tiên trong thi tuyển

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

Trường hợp người dự thi tuyển công chức thuộc nhiều diện ưu tiên tại các điểm trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

IV. THỜI GIAN TỔ CHỨC THI TUYỂN

Dự kiến trong Quý II năm 2019 (có kế hoạch chi tiết kèm theo).

V. KINH PHÍ TỔ CHỨC THI TUYỂN

1. Kinh phí tổ chức thi tuyển được sử dụng từ nguồn thu phí dự thi của thí sinh và ngân sách địa phương.

2. Mức thu phí dự tuyển công chức thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Nội vụ có trách nhiệm tổ chức triển khai Kế hoạch thi tuyển công chức đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh;

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức; đồng thời là cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng;

- Tham mưu Hội đồng tuyển dụng thành lập các ban giúp việc để tổ chức thi tuyển theo Kế hoạch và đúng quy định của pháp luật;

- Rà soát, thống kê, thẩm định và tổng hợp nhu cầu của các cơ quan, đơn vị đăng ký chỉ tiêu tuyển dụng công chức;

- Thông báo kế hoạch, nhu cầu thi tuyển, tiếp nhận, xét duyệt hồ sơ dự tuyển và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nội dung Kế hoạch này và chỉ tiêu thực hiện tinh giản biên chế đến năm 2021 theo Quyết định số 711-QĐ/TU ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Tỉnh ủy Bình Dương để đăng ký nhu cầu, chỉ tiêu tuyển dụng công chức của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thi tuyển công chức tỉnh Bình Dương năm 2019. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị liên hệ với Sở Nội vụ để được hướng dẫn cụ thể hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân chỉ đạo, giải quyết./. *1*

Nơi nhận: *KZ*

- Bộ Nội vụ;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- Các sở, ban, ngành; *2*
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP(Lg,V), TH, HC;
- Lưu: VT, Lh. *35*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Liêm

**DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CHI TIẾT TỔ CHỨC THI TUYỂN CÔNG CHỨC
TỈNH BÌNH DƯƠNG NĂM 2019**

*(Kèm theo Kế hoạch số 1491 /KH-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)*



Số TT	Nội dung thực hiện	Thời gian dự kiến	Đơn vị thực hiện
1	Ban hành văn bản gửi các cơ quan, đơn vị đăng ký nhu cầu tuyển dụng và tổng hợp nhu cầu tuyển dụng.	11/02/2019 - 15/3/2019	Sở Nội vụ
2	- Lập dự thảo Kế hoạch tổ chức tuyển dụng gửi các đơn vị có liên quan góp ý, hoàn chỉnh Kế hoạch; - Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch, Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2019; - Thành lập Ban đề thi, Tổ Giúp việc; - Họp Hội đồng tuyển dụng.	18/3/2019 - 05/4/2019	Sở Nội vụ
3	- Thông báo và phát hành hồ sơ dự tuyển; - Kiểm tra, nhận hồ sơ dự tuyển; - Xây dựng bộ đề thi; - Ban hành danh mục tài liệu ôn thi các môn, danh mục các môn thi chuyên ngành, chuẩn bị tài liệu để photocopy phát hành.	08/4/2019 - 08/5/2019	- Sở Nội vụ - Ban đề thi
4	- Tổng hợp và lập danh sách những người có đủ điều kiện dự tuyển; - Lên danh sách phòng thi, phát hành giấy báo dự thi; thành lập Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi, Ban chấm phúc khảo, Ban giám sát kỳ thi; - Liên hệ nơi tổ chức thi tuyển, tổ chức ôn tập cho thí sinh.	09/5/2019 - 22/5/2019	Tổ Giúp việc
5	Tổ chức thi vòng 1: Thi trắc nghiệm trên giấy 3 môn: Kiến thức chung, Ngoại ngữ và Tin học.	23/5/2019 - 24/5/2019	- Ban coi thi - Tổ Giúp việc



Số TT	Nội dung thực hiện	Thời gian dự kiến	Đơn vị thực hiện
6	Rọc phách, chấm thi, ráp phách vòng 1.	27/5/2019 - 31/5/2019	- Ban phách - Ban chấm thi - Tổ Giúp việc
7	- Thông báo điểm thi, tiếp nhận đơn phúc khảo và chấm phúc khảo vòng 1; - Thông báo triệu tập thí sinh thi vòng 2.	03/6/2019 - 17/6/2019	- Ban phách - Ban chấm phúc khảo - Tổ Giúp việc
8	Tổ chức thi vòng 2: Thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành.	20/6/2019 - 21/6/2019	- Ban coi thi - Tổ Giúp việc
9	- Rọc phách, chấm thi, ráp phách vòng 2; - Thông báo điểm thi, tiếp nhận đơn phúc khảo và chấm phúc khảo vòng 2.	24/6/2019 - 28/6/2019	- Ban phách - Ban chấm phúc khảo - Tổ Giúp việc
10	- Tổng hợp, dự kiến kết quả thi tuyển; - Hội đồng tuyển dụng; - Trình Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận kết quả tuyển dụng.	01/7/2019 - 10/7/2019	Tổ Giúp việc
11	- Thông báo kết quả tuyển dụng; - Ban hành Quyết định tuyển dụng và xếp lương đối với các trường hợp trúng tuyển.	11/7/2019 - 31/7/2019	Tổ Giúp việc